

PHỤ LỤC

Tự chấm điểm của Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đánh giá, chấm điểm của cơ quan, đơn vị quản lý

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1236/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND huyện Đa Huoai)

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm			Ghi chú
		Tối đa	Cá nhân tự chấm	Cấp ủy, cơ quan thống nhất chấm	
	Điểm tối đa	100			
I	Về phẩm chất đạo đức; tinh thần trách nhiệm; ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ	45			Tối đa 45 điểm
1	Chính trị tư tưởng	12			Tối đa 12 điểm
a	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	3			
b	Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức	3			
c	Đặt lợi ích của Đảng, Quốc gia - Dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;	3			
d	Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định và các văn bản của Đảng, quy định của Nhà nước.	3			
2	Đạo đức lối sống	12			Tối đa 12 điểm
a	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa	3			
b	Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị	3			
c	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh	3			
d	Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.	3			
3	Tác phong lề lối làm việc	12			Tối đa 12 điểm
a	Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;	3			
b	Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; theo thẩm quyền	3			
c	Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ	3			

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm			Ghi chú
		Tối đa	Cá nhân tự chấm	Cấp ủy, cơ quan thống nhất chấm	
d	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ	3			
4	Ý thức tổ chức kỷ luật	9			Tối đa 9 điểm
a	Chấp hành sự phân công của tổ chức	3			
b	Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác	3			
c	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu".	3			
II	Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất (gắn với vị trí việc làm đảm nhận, theo bản mô tả, khung năng lực của từng vị trí việc làm)	19			Tối đa 19 điểm
1	Đáp ứng về yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	7			Tối đa 7 điểm
a	Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với VTVL	3			
b	Có trình độ lý luận chính trị đảm bảo theo quy định của cấp có thẩm quyền	2			
c	Đảm bảo đầy đủ chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chí chức danh và VTVT quy định	2			
2	Đáp ứng về yêu cầu năng lực	12			Tối đa 12 điểm
a	Năng lực chung: Đạo đức và bản lĩnh; tổ chức thực hiện công việc; giao tiếp ứng xử; quan hệ phối hợp; sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin (nếu có).	3			
b	Năng lực chuyên môn: Khả năng tham mưu xây dựng văn bản; khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản; khả năng thẩm định, góp ý các văn bản; khả năng thực hiện hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ.	3			
c	Năng lực quản lý: Có tư duy quản lý; nhận biết, đánh giá vấn đề thay đổi, tác động, ảnh hưởng trong tham mưu phục vụ hiệu quả, chất lượng	3			
d	Không ngừng học tập, nâng cao trình độ kiến thức, kỹ năng, năng lực công tác trong thực thi công vụ	3			

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm			Ghi chú
		Tối đa	Cá nhân tự chấm	Cấp ủy, cơ quan thống nhất chấm	
III	Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã đạt được	24			Tối đa 24 điểm
1	Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo chương trình công tác, kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao	6			Tối đa 6 điểm
a	Luôn hoàn thành đúng tiến độ trở lên, chất lượng tham mưu phục vụ tốt trở lên (mỗi năm 2 điểm)	6			
b	Hoàn thành đúng tiến độ nhưng chất lượng tham mưu, phục vụ chưa tốt (mỗi năm 1 điểm)	3			
c	Hoàn thành đúng tiến độ hoặc chậm tiến độ nhưng chất lượng tham mưu, phục vụ còn nhiều hạn chế (mỗi năm 0.5 điểm)	1,5			
d	Thường xuyên chậm tiến độ, chất lượng hiệu công việc chưa đạt yêu cầu	0			
2	Phối hợp tham mưu, phục vụ hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp	6			Tối đa 6 điểm
-	Thường xuyên chủ động phối hợp đạt hiệu quả cao (mỗi năm 2 điểm)	6			
-	Chủ động phối hợp đạt hiệu quả tốt (mỗi năm 1 điểm)	3			
-	Ít chủ động phối hợp (mỗi năm 0.5 điểm)	1,5			
-	Không chủ động, phối hợp	0			
3	Kết quả xếp loại công tác 3 năm gần nhất (tổng điểm của 3 năm)	9			Tối đa 9 điểm
a	Hoàn thành xuất sắc (mỗi năm 3 điểm)	9			
b	Hoàn thành tốt (mỗi năm 2 điểm)	6			
c	Hoàn thành (mỗi năm 1 điểm)	3			
d	Không hoàn thành (0 điểm)	0			
4	Kết quả đánh giá công tác đến thời điểm sàng lọc gần nhất	3			Tối đa 3 điểm
a	Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	3			
b	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	2			
c	Hoàn thành nhiệm vụ	1			
d	Không hoàn thành	0			
IV	Tiêu chí đánh giá về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	9			Tối đa 9 điểm
1	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở huyện trở lên (mỗi năm 3 điểm)	9			
2	Có sản phẩm, giải pháp đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, đơn vị mình (mỗi năm 2 điểm)	6			
3	Không có sản phẩm, giải pháp sáng tạo, không mang lại giá trị hiệu quả	0			

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm			Ghi chú
		Tối đa	Cá nhân tự chấm	Cấp ủy, cơ quan thống nhất chấm	
V	Có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, tổ chức, đơn vị	3			Tối đa 3 điểm
1	Có bằng khen, giấy khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua từ cấp tỉnh trở lên (mỗi năm 1 điểm)	3			
2	Có giấy khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (mỗi năm 0.5 điểm)	1,5			
3	Không có giấy khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	0			
	Cộng				

- Điểm tối đa 100 điểm.
- Tổng điểm cá nhân tự chấm: điểm
- Tổng điểm tập thể, cấp ủy chấm: điểm

Xác nhận của Thủ trưởng/lãnh đạo quản lý
(ký, đóng dấu, họ và tên)

Người tự chấm

(ký, ghi rõ họ tên)